CTCP Sản xuất và Thương mại Nhựa Việt Thành (HNX: VTZ)

FireAnt

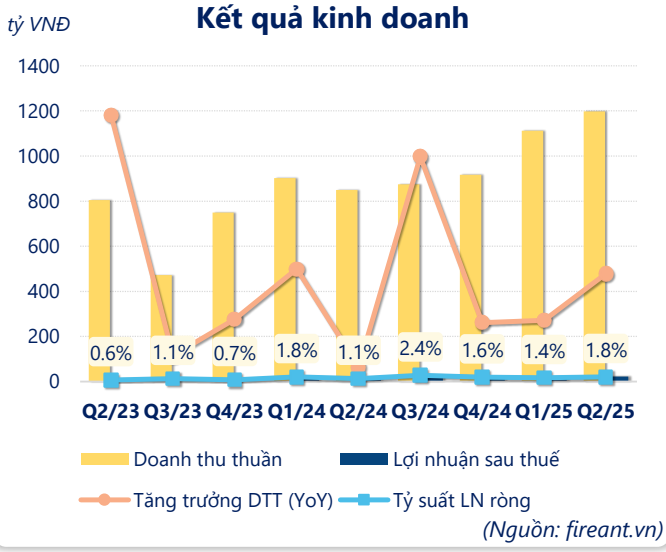
Ngày 30/06/2025	16,900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-3.4%	**-4.0%**	**-2.9%**

ROE — Q2/25: **10.8%** | +/- YoY: ▲ 3.6%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	1,197 tỷ VNĐ	▲ 85.0 ▲ 7.7%	▲ 348 ▲ 41.0%
LN gộp	63.8 tỷ VNĐ	▲ 15.0 ▲ 30.8%	▲ 17.3 ▲ 37.3%
LN thuần	28.1 tỷ VNĐ	▲ 7.60 ▲ 36.9%	▲ 17.0 ▲ 153%
LN sau thuế	21.8 tỷ VNĐ	▲ 6.20 ▲ 40.0%	▲ 12.4 ▲ 131%

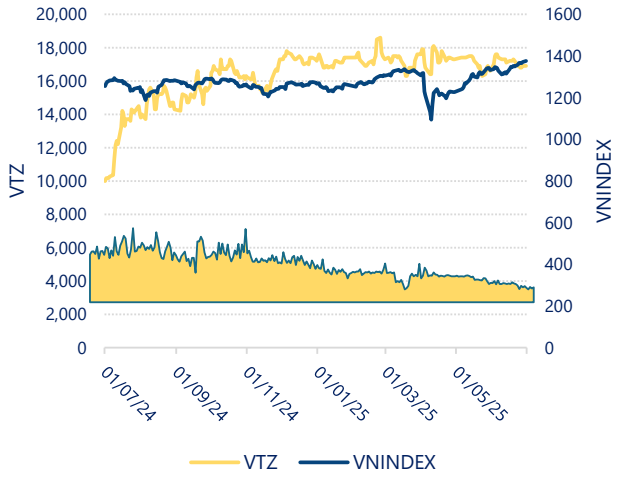
	6T 2025	YoY
DT thuần	2,310 tỷ VNĐ	▲ 559 ▲ 31.9%
LN gộp	113 tỷ VNĐ	▲ 23.4 ▲ 25.6%
LN thuần	48.6 tỷ VNĐ	▲ 18.0 ▲ 58.5%
LN sau thuế	37.4 tỷ VNĐ	▲ 12.1 ▲ 47.8%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

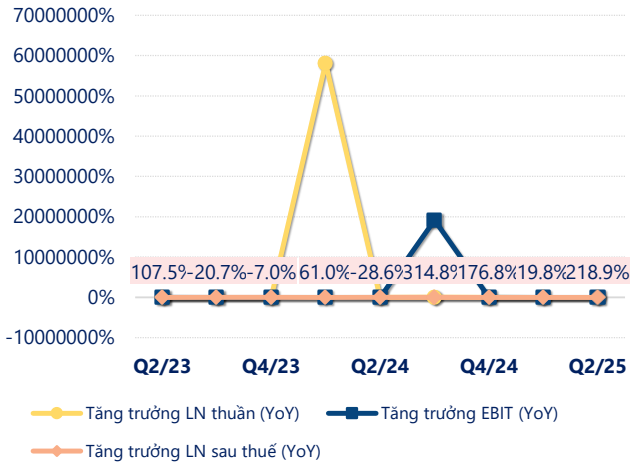
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

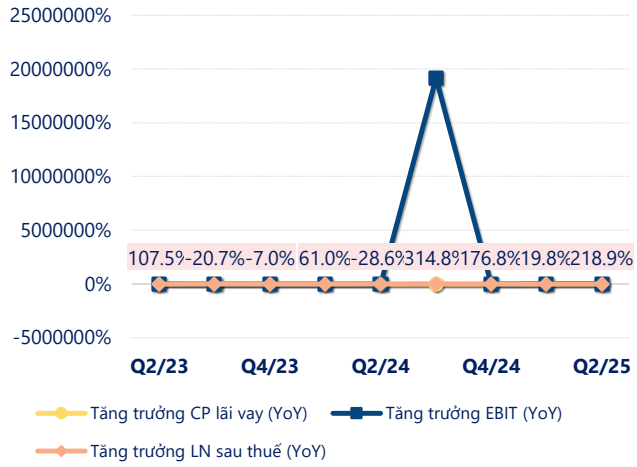
CTCP Sản xuất và Thương mại Nhựa Việt Thành (HNX: VTZ

Tăng trưởng lợi nhuận



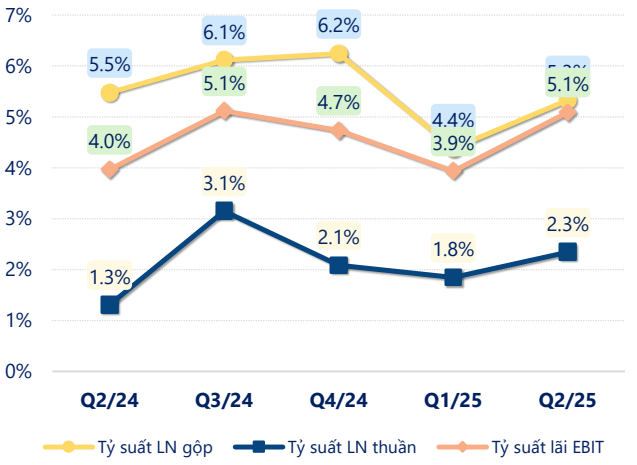
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



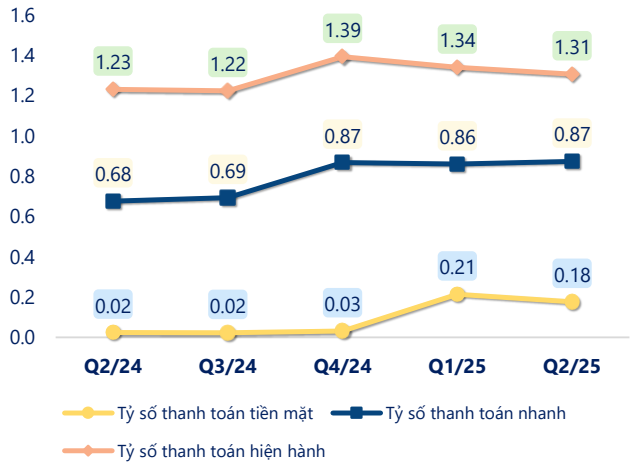
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



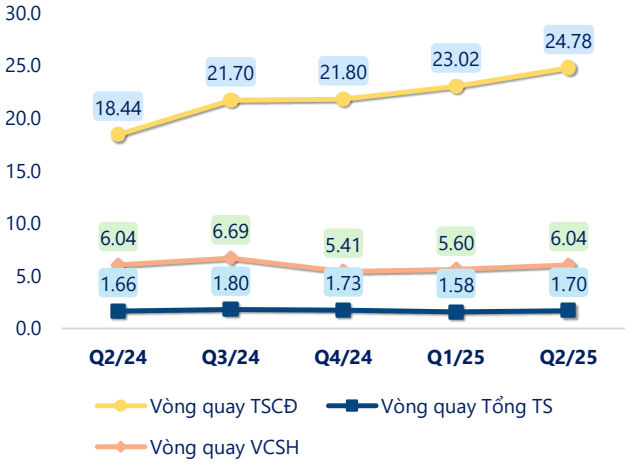
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



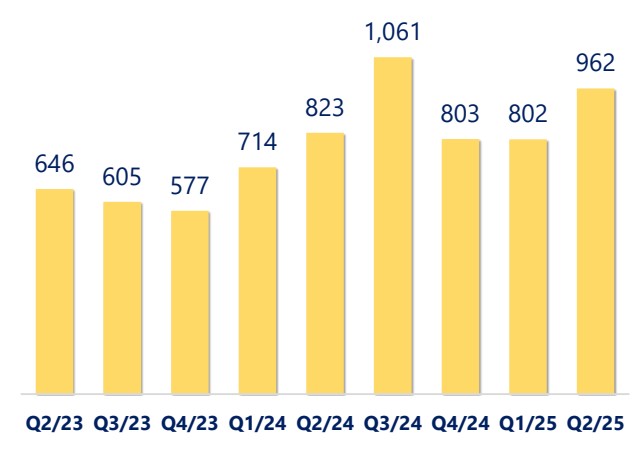
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

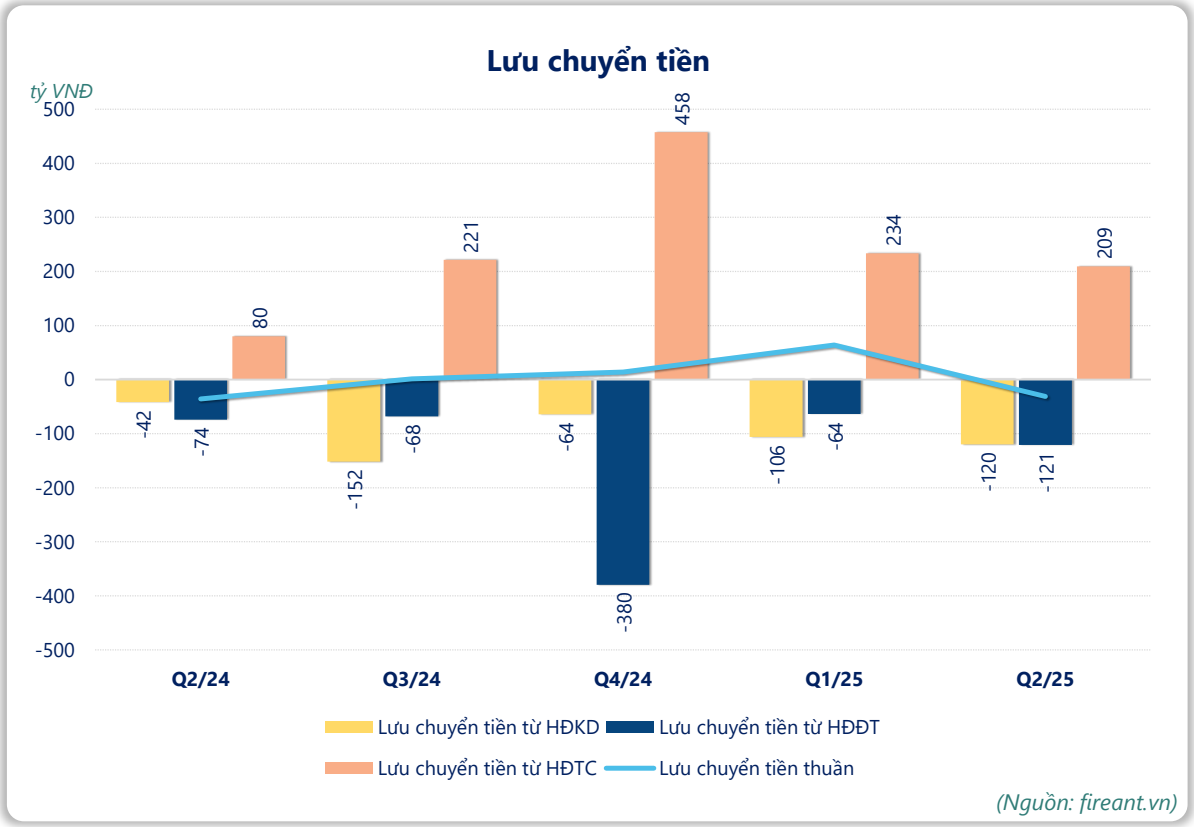


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Sản xuất và Thương mại Nhựa Việt Thành (HNX: VT

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**1,197**	**849**	**41.0%**	**2,310**	**1,751**	**31.9%**
Giá vốn hàng bán	1,133	803	41.2%	2,197	1,662	32.2%
Lợi nhuận gộp	63.8	46.5	37.3%	113	89.6	25.6%
Doanh thu HĐTC	10.3	3.97	159%	17.6	4.61	282%
Chi phí TC	34.1	30.7	10.9%	58.5	43.0	35.8%
Chi phí lãi vay	31.9	22.4	42.3%	55.3	34.4	60.7%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	7.69	5.80	32.7%	14.2	11.0	29.4%
Chi phí QLDN	**4.32**	**2.83**	**52.5%**	**8.99**	**9.57**	**-6.1%**
LN thuần từ HĐKD	28.1	11.1	153%	48.6	30.6	58.5%
Lợi nhuận khác	**1.04**	**0.18**	**476%**	**0.88**	**0.55**	**59.7%**
LN trước thuế	29.1	11.3	157%	49.4	31.2	58.5%
Lợi nhuận sau thuế	**21.8**	**9.45**	**131%**	**37.4**	**25.3**	**47.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**21.6**	**9.43**	**129%**	**37.4**	**25.3**	**47.8%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)